

Số: 01/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 28 tháng 02 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Cho ý kiến về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách trung ương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An về việc cho ý kiến đối với Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 tỉnh Nghệ An;

Xét Tờ trình số 1087/TTr-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách trung ương như sau:

- Điều chỉnh giảm chỉ tiêu kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 15 nhiệm vụ, dự án với số vốn: 201,094 tỷ đồng.

- Điều chỉnh bổ sung chỉ tiêu kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho 02 dự án với số vốn: 201,094 tỷ đồng.

(Chi tiết tại biểu kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khoá XVIII, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 28 tháng 02 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính (để b/c);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT 

CHỦ TỊCH



Thái Thanh Quý

Biểu số 1: DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH GIẢM KẾ HOẠCH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Danh mục dự án	Mã QHNS	Chủ đầu tư	KH 2021-2025	Đã bố trí KH 2021-2022	Đã giải ngân KH 2021-2022	KH 2021-2025 còn lại (bao gồm số vốn KH năm 2021 không giải ngân hết bị hủy dự toán nhưng không giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn GD 2021-2025 (1))	Điều chỉnh giảm kế hoạch 2021 - 2025	KH 2021-2025 sau điều chỉnh
	Tổng số			757,306	558,941	516,147	201,165	201,094	555,861
A	Khoản chưa phân bổ chi tiết đề xuất điều chuyển (Gạch đầu dòng 6, Mục 6, Phụ lục I.A Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ)			40,024	2,100	2,100	37,924	37,924	2,100
1	Cấp vốn điều lệ cho các ngân hàng chính sách, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; cấp bù lãi suất tín dụng ưu đãi, phí quản lý; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; hỗ trợ hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã			40,024	2,100	2,100	37,924	37,924	2,100
B	Các dự án đã triển khai dự kiến thừa vốn hoặc chưa triển khai nhưng khả năng không triển khai được			717,282	556,841	514,047	163,241	163,170	553,761
1	Đường gom đường sắt Bắc Nam đoạn thành phố Vinh - huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An	7587758	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Nghệ An	100,000	0,000	0,000	100,000	100,000	0
2	Đường nối QL 1A - thị xã Thái Hòa - Nghĩa Đàn	7111416	Sở Giao thông vận tải	25,000	10,3	10,255	14,745	14,745	10,255
3	Nâng cấp tuyến đường giao thông Châu Bính, Châu Thuận, Châu Hội, Châu Nga, huyện Quỳnh Châu	7587800	UBND huyện Quỳnh Châu	94,916	83,734	69,214	11,182	11,182	83,734
4	Phát triển đô thị loại vừa tại Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Vinh	7178371	UBND thành phố Vinh	198,021	190,138	190,137	7,884	7,883	190,138
5	Khôi phục vùng ngập lũ tỉnh Nghệ An	7314552	UBND huyện Nam Đàn	20,832	14,700	14,700	6,132	6,132	14,700
6	Xây dựng cầu Diễn Kim, huyện Diễn Châu	7852823	UBND huyện Diễn Châu	56,000	50,909	49,883	6,091	6,091	49,909
7	Xây dựng kè chống sạt lở bờ sông Hiếu, đoạn qua thị trấn Tân Lạc và xã Châu Hạnh, huyện Quỳnh Châu	7575341	UBND huyện Quỳnh Châu	25,000	20,059	16,099	4,941	4,941	20,059
8	Đường trục ngang N3, khu đô thị Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An	7456443	UBND thị xã Hoàng Mai	5,000	0,450	0,450	4,550	4,550	0,450

Đ

TT	Danh mục dự án	Mã QHNS	Chủ đầu tư	KH 2021-2025	Đã bố trí KH 2021-2022	Đã giải ngân KH 2021-2022	KH 2021-2025 còn lại (bao gồm số vốn KH năm 2021 không giải ngân hết bị hủy dự toán nhưng không giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn GD 2021-2025 (1))	Điều chỉnh giảm kế hoạch 2021 - 2025	KH 2021-2025 sau điều chỉnh
9	Trụ sở làm việc Thị ủy và các đoàn thể thị xã Hoàng Mai	7445558	Thị ủy Hoàng Mai	5,634	2,002	1,935	3,699	3,631	1,652
10	Nâng cấp hệ thống thủy lợi ngăn mặn, chống hạn xã Nghi Vạn, huyện Nghi Lộc	7629514	UBND huyện Nghi Lộc	50,000	47,789	47,789	2,211	2,211	47,789
11	Đường ngang số 20 thị xã Cửa Lò đoạn từ đường dọc số III đến Đại lộ Vinh - Cửa Lò	7184482	UBND phường Nghi Hòa, thị xã Cửa Lò	29,479	29,479	25,373	1,100	1,100	28,379
12	Đường giao thông trục chính dọc trung tâm thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An	7587755	UBND huyện Nghi Lộc	100,000	100,000	81,050	0,468	0,468	99,532
13	Xây dựng kè chống sạt lở bờ cửa sông Diễn Ngọc, Diễn Bích chảy qua cửa Lạch Vạn, huyện Diễn Châu	7253815	UBND huyện Diễn Châu	2,400	2,281	2,281	0,119	0,118	2,282
14	Xây dựng CSHT khu tái định cư để di dân khẩn cấp ra khỏi vùng thiên tai xã Hưng Hòa, thành phố Vinh	7401072	Chi cục Phát triển nông thôn	5,000	5,000	4,882	0,118	0,118	4,882

Ghi chú: (1): Theo quy định tại khoản 4 mục III Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 08/6/2022 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5 năm 2022

Biểu số 2: DANH MỤC DỰ ÁN BỔ SUNG TỪ NGUỒN ĐIỀU CHỈNH GIẢM KẾ HOẠCH TRUNG HẠN 2021-2025

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm	Năng lực thiết kế	Dự kiến thời gian khởi công - hoàn thành	Khái toán tổng mức đầu tư	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025
	Tổng số					201,094
I	Lĩnh vực Nông nghiệp					100
1	Cải tạo, nâng cấp các tuyến kênh thuộc hệ thống Thủy lợi Nam Nghệ An	Các xã: Nghi Phương, Nghi Đồng (huyện Nghi Lộc), Châu Nhân, Hưng Lợi (huyện Hưng Nguyên), Nam Lĩnh (huyện Nam Đàn), tỉnh Nghệ An	Cải tạo, nâng cấp các tuyến kênh, với chiều dài khoảng 11,7 km và các công trình trên kênh thuộc hệ thống thủy lợi Nam (trong đó: tuyến kênh Trạm Bơm Hà Thanh, dài khoảng 2,8km; tuyến kênh Trạm bơm Hưng Châu, dài khoảng 6,4km; tuyến kênh Trạm bơm số 2 xã Nam Lĩnh, dài khoảng 2,5 km).	2023-2025	100	100
II	Lĩnh vực giáo dục đào tạo- giáo dục nghề nghiệp					101,094
1	Xây dựng mới Trường THPT chuyên Phan Bội Châu (giai đoạn 2)	Xã Nghi Ân, thành phố Vinh, Nghệ An	Xây dựng các hạng mục: khối nhà hiệu bộ, nhà học, phòng chức năng, nhà ăn và ký túc xá học sinh với tổng diện tích xây dựng khoảng 9.436m2 và các hạng mục phụ trợ khác	2023-2025	101,094	101,094